TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01/2018/QĐST - DS	Vĩnh Tường, ngày 31 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2017/TLST- DS ngày 23 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính một thành viên NHVNTV (gọi tắt là Công ty tài chính).

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, Số 9, Đoàn Văn B, P.12, Quận 4, thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền Th; Chức vụ: Trưởng Phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng - Công ty tài chính một thành viên NHVNTV (Theo văn bản ủy quyền số 14/UQ-QTRR.17 ngày 22/3/2017).

Người được ủy quyền lại: Bà Lê Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 60 đường Lê D, phường Liên B, thành phố Y, tỉnh P (Theo văn bản ủy quyền số 11/UQTT-QTRR.17 ngày 19/9/2017).

Bị đơn: Ông Phùng Văn C, sinh năm 1980

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Chu Thị Ng, sinh năm 1987

(vợ ông C) (Theo văn bản ủy quyền ngày 19/01/2018).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Chu Thị Ng, sinh năm 1987

Đều cư trú: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh P

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 23/01/2018 ông Phùng Văn C và bà Chu Thị Ng còn nợ Công ty tài chính tổng số tiền là 22.725.567 đồng (trong đó: Nợ gốc là 13.330.980 đồng; nợ lãi là 9.394.587 đồng).

Ông Phùng Văn C và bà Chu Thị Ng có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty tài chính tổng số tiền là: 22.725.567 đồng (trong đó: Nợ gốc là 13.330.980 đồng; nợ lãi là 9.394.587 đồng); thời hạn trả nợ làm 06 kỳ cụ thể như sau:

Kỳ thứ nhất: Ngày 28/02/2018 trả 2.000.000 đồng nợ gốc;

Kỳ thứ hai: Ngày 28/3/2018 trả 2.500.000 đồng nợ gốc;

Kỳ thứ ba: Ngày 28/4/2018 trả 2.500.000 đồng nợ gốc;

Kỳ thứ tư: Ngày 28/5/2018 trả 3.000.000 đồng nợ gốc;

Kỳ thứ năm: Ngày 28/6/2018 trả 3.330.980 đồng nợ gốc;

Kỳ thứ sáu: Ngày 28/7/2018 trả 9.394.587 đồng tiền lãi;

Trường hợp ông C, bà Ng thực hiện việc trả nợ của 05 kỳ đầu vào các ngày 28/02/2018, 28/3/2018, 28/4/2018, 28/5/2018, 28/6/2018 theo đúng như thỏa thuận trên thì Công ty tài chính sẽ miễn toàn bộ nghĩa vụ trả nợ số tiền 9.394.587 đồng của kỳ thứ sáu cho ông C, bà Ng. Trường hợp ông C, bà Ng không trả được nợ cho Công ty tài chính theo thỏa thuận của một trong năm kỳ trả nợ đầu thì ông C, bà Ng phải thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của cả 06 kỳ trả nợ trên cho Công ty tài chính.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Ông Phùng Văn C và bà Chu Thị Ng phải chịu 568.000đ (năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty tài chính không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại Công ty tài chính 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA /2016/0003864 ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên